

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/DS-ST
Ngày: 05 - 5 - 2022
V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán
tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Nhỏ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Ong Văn Đủ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 331/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 36/2022/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Hộ kinh doanh Thành C.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Huỳnh Chí T, sinh năm 1996.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Danh Như N, sinh năm 1997, (xin vắng mặt). Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: 1. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1960; (vắng mặt)

2. Bà Ngô Thị E, sinh năm 1967. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Trần M, xã Tân Hưng Đ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn trình bày:

Trước đây, ông Trần Tấn M1 - Chủ hộ kinh doanh Thành C, nay ông Mạnh đã chuyển toàn bộ quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hoạt động kinh doanh của Hộ kinh doanh Thành C sang cho anh Huỳnh Chí T theo Văn bản thỏa thuận ngày 10/6/2020. Ông Nguyễn Văn K và bà Ngô Thị E có thực hiện giao dịch mua bán thức ăn tôm, theo đó Thành C bán thức ăn nuôi tôm thẻ chân trắng, tôm sú mang nhãn hiệu Việt Hoa và các loại thuốc thủy sản theo số lượng đặt hàng của ông K, bà E để ông K, bà E nuôi tôm; đến cuối vụ vợ chồng ông K phải thanh toán dứt điểm công nợ cho Thành C.

Trong quá trình giao dịch, ông K không thực hiện trả tiền đúng theo thỏa thuận, đến cuối vụ không thanh toán hết công nợ cho Thành C. Theo Bảng đối chiếu công nợ tháng 11/2019, ký ngày 20/11/2019, ông K và bà E còn nợ Thành C số tiền 43.321.000 đồng. Hộ kinh doanh Thành C đã liên hệ nhiều lần yêu cầu ông K, bà E thanh toán nhưng ông K, bà E hứa hẹn, trốn tránh không chịu thanh toán tiền cho Thành C.

Nay, hộ kinh doanh Thành C yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Nguyễn Văn K và bà Ngô Thị E phải liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Hộ kinh doanh Thành C số tiền 43.321.000 đồng, không yêu cầu trả lãi.

Tại đơn xin vắng mặt ngày 15/4/2022, đại diện ủy quyền của nguyên đơn là chị Danh Như N trình bày do có việc bận không thể tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nên xin Tòa án xét xử vắng mặt chị Danh Như N.

- Đối với bị đơn là ông Nguyễn Văn K và bà Ngô Thị E được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của Hộ kinh doanh Thành C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hộ kinh doanh Thành C khởi kiện ông Nguyễn Văn K và bà Ngô Thị E yêu cầu trả tiền mua bán thức ăn tôm nên đây là “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” là tranh chấp về dân sự quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự và căn cứ khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn là ông Nguyễn Văn K và bà Ngô Thị E có nơi cư trú tại ấp Trần M, xã Tân Hưng Đ, huyện Cái Nước nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Nguyễn Văn K và bà Ngô Thị E là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải, công khai chứng cứ và tham gia phiên tòa nhưng ông Nguyễn Văn K và bà Ngô Thị E vẫn vắng mặt không có lý do, nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn K và bà Ngô Thị E là phù hợp với quy định của pháp luật tại điểm b, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện hợp pháp của Hộ kinh doanh Thành C là chị Danh Như N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt chị Danh Như N theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Tại hồ sơ thể hiện, năm 2018 Hộ kinh doanh Thành C với ông Nguyễn Văn K và bà Ngô Thị E có ký kết Hợp đồng mua bán thức ăn và thuốc thủy sản, Hợp đồng số 99/2018/HĐMB-TC ngày 26/12/2018. Đến ngày 20/11/2019 hai bên có ký đối chiếu công nợ thì thể hiện ông K còn nợ Hộ kinh doanh Thành C số tiền là 43.321.000đ (*Bốn mươi ba triệu, ba trăm hai mươi mốt nghìn đồng*). Hộ kinh doanh

Thành C làm đơn khởi kiện ông K, bà E đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước là còn thời hiệu theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật dân sự.

[3] Xét về nội dung: Hội đồng xét xử xét thấy việc ông K, bà E có mua thức ăn nuôi tôm và các loại thuốc thủy sản của Hộ kinh doanh Thành C đến ngày 20/11/2019 còn nợ số tiền 43.321.000 đồng là thực tế có xảy ra, thể hiện bằng Bảng đối chiếu công nợ ngày 20/11/2019.

Phía nguyên đơn cho rằng trong quá trình giao dịch, ông K và bà E không thực hiện trả tiền đúng theo thỏa thuận, đến cuối vụ không thanh toán hết công nợ cho Thành C. Theo Bảng đối chiếu công nợ tháng 11/2019, ký ngày 20/11/2019, ông K và bà E còn nợ Thành C số tiền 43.321.000 đồng. Hộ kinh doanh Thành C đã liên hệ nhiều lần yêu cầu ông K, bà E thanh toán nhưng ông K, bà E hứa hẹn, trốn tránh không chịu thanh toán tiền cho Thành C. Do đó, Hộ kinh doanh Thành C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn K và bà Ngô Thị E phải liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Hộ kinh doanh Thành C số tiền 43.321.000 đồng, không yêu cầu trả lãi.

Đối với bị đơn là ông Nguyễn Văn K và bà Ngô Thị E, kể từ khi thụ lý giải quyết, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước đã ra Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông K, bà E không đến tham dự. Tòa án cũng đã triệu tập ông K, bà E để tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ 2 nhưng ông K, bà E vẫn vắng mặt không có lý do. Như vậy, ông K và bà E không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Bảng đối chiếu công nợ ngày 20/11/2019 giữa các bên, lời trình bày của nguyên đơn và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn, buộc ông K và bà E có nghĩa vụ liên đới trả cho Hộ kinh doanh Thành C số tiền là 43.321.000đ (*Bốn mươi ba triệu, ba trăm hai mươi một nghìn đồng*).

[4] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên ông Nguyễn Văn K và bà Ngô Thị E. Đối với ông Nguyễn Văn K là người cao tuổi theo quy định thuộc trường hợp được miễn án phí, tuy nhiên quá trình giải quyết ông K không có đơn yêu cầu nên ông K phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 357, 430, 440; 468 của Bộ luật dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Hộ kinh doanh Thành C: Buộc ông Nguyễn Văn K và bà Ngô Thị E phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Hộ kinh doanh Thành C số tiền còn nợ là 43.321.000đ (*Bốn mươi ba triệu, ba trăm hai mươi*

một nghìn đồng).

Kể từ ngày Hộ kinh doanh Thành C có đơn yêu cầu thi hành án, ông Nguyễn Văn K và bà Ngô Thị E không thi hành khoản tiền nêu trên thì ông K, bà E còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. **Án phí dân sự sơ thẩm:** Ông Nguyễn Văn K và bà Ngô Thị E phải có nghĩa vụ nộp số tiền là 2.166.000đ (*Hai triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Hộ kinh doanh Thành C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 23/12/2021, Hộ kinh doanh Thành C có dự nộp số tiền 1.083.000đ (*Một triệu không trăm tám mươi ba nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007641 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau được nhận lại toàn bộ.

3. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước;
- Cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tăng Thị Nhớ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mầm

Ong Văn Đủ

Tăng Thị Nhớ

